

Bản án số: 104/2020/HS-ST
Ngày 24-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Diễn

Ông Đặng Ngọc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Tiến Tiến C, sinh ngày 20/9/1985 tại xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Tiến H1, sinh năm 1955 và bà: Vũ Thị L, sinh năm 1957; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/2006, Công an tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ hàng cấm, bản án số 28/2007/HSST ngày 26/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 42 tháng về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 24/7/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991 nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

Người làm chứng : Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 11, thị trấn C2, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

Người chứng kiến : Ông Phạm Văn R, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn P, xã H2, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 21/7/2020, tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận thôn B, xã H2, huyện Quỳnh Phụ, Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang Vũ Tiến Tiến C đang bán trái phép 01 ống Methamphetamine cho Nguyễn Văn D nên đã yêu cầu các đối tượng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H2 để làm việc. Tại đây, Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước D đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt (*niêm phong ký hiệu mẫu M1*), D khai đó là ma túy đá vừa mua của C với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân; kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía sau C đang mặc số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) C khai là tiền vừa bán ma túy đá cho D; kiểm tra, thu giữ tại vành mũ lưỡi trai C đang đội 01 ống nhựa màu hồng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt (*niêm phong ký hiệu mẫu M2*), C khai đó là ma túy đá của C để sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán để kiếm lời; kiểm tra xe mô tô do C điều khiển, xe mô tô do anh Nguyễn Văn C1 điều khiển (chở D) và kiểm tra trên người anh C1 không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tiến Tiến C tại thôn G, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 277/KLGD-PC09 ngày 22/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*“Vật chứng gửi đến giám định (M1) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng **0,0565 gam** (Không phải không nghìn năm trăm sáu mươi lăm gam).*

*Vật chứng gửi đến giám định (M2) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng **0,1078 gam** (Không phải một nghìn không trăm bảy mươi tám gam).*

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”

Tại phiên tòa bị cáo khai: Sáng ngày 21/7/2020, bị cáo đến khu vực bên xe khách thị trấn C2 mua của một người đàn ông không quen biết 02 ống ma túy đá giá 500.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo giấu 02 ống ma túy đá tại vành mũ lưỡi trai đội trên đầu rồi điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc thôn B, xã H2 thì gặp anh Nguyễn Văn C1 điều khiển xe máy chở sau là Nguyễn Văn D. Khi anh C1 dừng xe, D xuống xe đi đến hỏi mua ma túy đá, D đưa cho bị cáo 300.000 đồng, bị cáo nhận tiền cất vào túi quần bên phải phía sau đang mặc rồi lấy trong vành mũ lưỡi trai đang đội ra 01 ống nhựa màu trắng bên trong đựng ma túy đá đưa cho D, D vừa cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc thì bị bắt quả tang.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Chiều ngày 21/7/2020 anh gặp anh Nguyễn Văn C1 đang điều khiển xe mô tô ở khu vực cây xã ng xã H2, huyện Q, anh nhờ anh C1 chở vào khu vực cánh đồng thôn B, xã H2, huyện Q để mua ma túy sử dụng, nhưng không nói với anh

C1 mục đích đi mua ma túy. Khi đến cánh đồng thôn B anh nhìn thấy Vũ Tiến Tiến C, do cùng cánh nghiện nên anh đoán C là người nghiện, anh bảo anh C1 dừng xe bên kia đường và đi bộ sang chỗ C hỏi và mua của C 300.000 đồng được 01 ống ma túy đá thì bị bắt quả tang.

Lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn C1 có trong hồ sơ thể hiện : Chiều 21/7/2020 khi đang điều khiển xe mô tô qua khu vực cây xăng xã H2, huyện Q anh gặp Nguyễn Văn D là bạn quen biết từ trước , D hỏi đi nhờ và anh đã chở D vào khu vực cánh đồng thôn B, xã H2. Tại đây D xuống xe đi bộ sang bên kia đường gặp một người đàn ông , D đưa cho người này 300.000 đồng và nhận 01 ống nhựa màu trắng thì bị Công an bắt. Anh không được D nói về việc đi mua ma túy mà đến khi Công an bắt anh mới biết.

Lời khai của người chứng kiến là ông Phạm Văn R có trong hồ sơ vụ án : Chiều ngày 21/7/2020 ông được mời đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã H2, huyện Q chứng kiến việc Công an huyện Quỳnh Phụ kiểm tra người và quản lý của Nguyễn Văn D 01 ống nhựa màu trắng bên trong có những hạt trong suốt; quản lý của Vũ Tiến Tiến C 01 ống nhựa màu hồng bên trong có những hạt trong suốt và 300.000 đồng. Công an huyện Quỳnh Phụ lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Bản Cáo trạng số 101/CT-VKSQP ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Tiến Tiến C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Tiến Tiến C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2020; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy vật chứng là Methamphetamine trong bao niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; tịch thu 300.000 đồng thu của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do có sử dụng ma túy đá nên đã đi mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời; ngày 21/7/2020, khi vừa bán ma túy cho Nguyễn Văn D lấy 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 21/7/2020; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, tại khu vực cánh đồng thôn B, xã H2, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Vũ Tiến Tiến C đã có hành vi bán trái phép 01 ống Methamphetamine có khối lượng 0,0565gam cho Nguyễn Văn D lấy 300.000 đồng, bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang. Ngoài ra, Vũ Tiến Tiến C còn cất giấu trên vành mũ lưỡi trai 01 ống Methamphetamine có khối lượng 0,1078gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng Methamphetamine Vũ Tiến Tiến C bán trái phép và tàng trữ trái phép để bán kiếm lời là 0,1643 gam (*Không phải một nghìn sáu trăm bốn mươi ba gam*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo nghiện ma túy, mua ma túy về không chỉ để sử dụng mà còn bán kiếm lời. Bị cáo hiểu tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, là căn nguyên phát sinh các loại tội phạm khác nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo không những tự hủy hoại sức khỏe của bản thân còn reo rắc cái chết trắng cho con người, làm ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, xét thấy tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng, bản thân bị cáo năm 2006 bị xử phạt hành chính về hành vi mua bán hàng cấm (pháo), năm 2007 bị kết án về tội đánh bạc nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật vì vậy bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị để pháp luật cải tạo, giáo dục bị cáo riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích lợi nhuận, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để bị cáo thấy được ý nghĩa của đồng tiền có được từ lao động chân chính.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Trong vụ án này Nguyễn Văn D đã có hành vi mua trái phép 01 gói Methamphetamin của bị cáo với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng D chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là đúng quy định của pháp luật; đối với anh Nguyễn Văn C1 là người Nguyễn Văn D nhờ chở đi mua ma túy, nhưng anh C1 không được D cho biết D đi mua ma túy, do đó cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn D 01 ống nhựa màu trắng, của Vũ Tiến Tiến C 01 ống nhựa màu hồng, bên trong 02 ống nhựa này đều chứa các hạt tinh thể trong suốt; kết quả giám định kết luận là ma túy loại Methamphetamine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn D, đây là tiền do phạm tội mà có, do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô BKS 34K9-9027 kết quả điều tra xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Vũ Tiến H 1 (bố đẻ bị cáo), ông Hóa không biết bị cáo lấy xe đi bán ma túy, cơ quan điều tra đã trả xe cho ông H1 là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Tiên C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Vũ Tiến Tiên C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Vũ Tiến Tiên C 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0365gam mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Văn D trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định M 1; 0,0690 gam mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Vũ Tiến Tiên C trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định M2 cùng ghi số 277/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; tịch thu 300.000 đồng của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước (chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 12/10/2020).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Vũ Tiến Tiên C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã H, huyện Q;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên